

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ X
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HS-ST

Ngày: 18-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn

2. Ông Trần Thanh Việt.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Phú Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh V, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1979, tại huyện Th, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: ấp Q, xã Tr, huyện Th, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Lê Thị Bích Tuyền, sinh năm 1981 (chung sống như vợ chồng) và có 01 người con, sinh năm 2000; bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là người thứ nhất.

Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 3 thì nghỉ học.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố X. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh Ph, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại thành phố X, tỉnh An Giang; nơi đăng ký cư trú: số 25/16, khóm H1, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: số 14/5, khóm Th1, phường M2, thành phố X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1942 và bà Trần Thị Th1, sinh năm 1948; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2014; bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là người thứ hai.

Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 9 thì nghỉ học. Tháng 02 năm 1998 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 1, Sư đoàn 330, Quân khu 9, đến ngày 10 tháng 02 năm 2000 xuất ngũ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố X. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1969 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 27 tháng 10 năm 2022, nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phường M2, thành phố X kiểm tra phát hiện Nguyễn Thanh V đang đánh bạc được thua bằng tiền với Nguyễn Thanh Ph dưới hình thức sử dụng điện thoại di động xem đá gà trực tuyến trên trang web xemdagacampuchia.com tại quán cà phê A của ông Trần Minh Tr2 tại tổ 9, khóm Th1, phường M2, thành phố X; nên lực lượng Công an phường M2 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh V và Nguyễn Thanh Ph khai: khoảng 12 giờ ngày 27 tháng 10 năm 2022, Ph đến quán cà phê A thấy V đang dùng điện thoại di động xem đá gà trực tuyến trên mạng nên đến xem thì V rủ Ph cá cược được thua bằng tiền. Ph đồng ý và cùng V cá cược, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: gà quán băng keo cựa màu đỏ đá với gà quán băng keo cựa màu xanh. Ph chọn gà cựa màu đỏ và cược với V 2.000.000 đồng, theo tỷ lệ 01/0.9 (nếu thắng Ph chỉ được 1.800.000 đồng). Kết quả gà quán băng keo cựa màu đỏ thắng nên V thua 1.800.000 đồng. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc trận này là 3.800.000 đồng.

Trận thứ hai: gà quần bằng keo cựa màu đỏ đá với gà quần bằng keo cựa màu xanh. Ph chọn gà cựa màu đỏ và cược với V 3.000.000 đồng, theo tỷ lệ 01/0.9 (nếu thắng Ph chỉ được 2.700.000 đồng). Kết quả gà quần bằng keo cựa màu đỏ thắng nên V thua 2.700.000 đồng. Như vậy, số tiền dùng để đánh bạc trận này là 5.700.000 đồng.

Trận thứ ba: gà quần bằng keo cựa màu xanh đá với gà quần bằng keo cựa màu đỏ. Ph chọn gà cựa màu xanh và cược với V 5.000.000 đồng, theo tỷ lệ 01/0.9 (nếu thắng Ph chỉ được 4.500.000 đồng). Trong lúc hai con gà đang đá thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Người làm chứng, ông Nguyễn Thanh T2 trình bày: khoảng 12 giờ ngày 27 tháng 10 năm 2022, ông T2 đến quán cà phê A để uống cà phê. Tại đây, ông T2 thấy Ph và V đang cá cược đá gà được thua bằng tiền trên điện thoại di động như nội dung vụ án nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo V và Ph: khai nhận như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo V khai 18.000.000 đồng bị thu giữ là tiền dùng để cá cược. Bị cáo Ph khai 12.500.000 đồng bị thu giữ, trong đó có 4.500.000 đồng tiền thắng cược.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSLX-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh Ph về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội: giữ nguyên nội dung truy tố các bị cáo V, Ph, và đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 15, 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh V từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm về tội “Đánh bạc”;

Bị cáo Nguyễn Thanh Ph từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm về tội “Đánh bạc”.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh Ph mỗi người từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 19.000.000 đồng tiền hai bị cáo dùng để đánh bạc (trong đó bị cáo Ph tham gia đánh bạc với số tiền 10.000.000

đồng và bị cáo V tham gia đánh bạc với số tiền 9.000.000 đồng), 9.000.000 đồng tiền thu giữ còn lại của bị cáo V mang theo dùng để đánh bạc và điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của bị cáo Ph dùng để xem đá gà trên mạng.

Trả lại cho: bị cáo Ph 2.500.000 đồng và sim số 0939.906490, bị cáo V 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0986.859880 là tiền, tài sản cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được ở ngoài xã hội, các bị cáo đã ăn năn hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: vào ngày 27 tháng 10 năm 2022, V và Ph đã có hành vi dùng điện thoại di động để đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền trực tiếp trên mạng xã hội. V và Ph cùng xem đá gà trực tuyến trên mạng và thực hiện việc cá cược thắng thua bằng tiền trực tiếp giao nhận với nhau. Hành vi của các bị cáo V, Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Lẽ ra các bị cáo phải cần cù lao động, sống có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng ngược lại, vì ham mê cờ bạc, thắng thua, nên các bị cáo đã cố ý thực hiện việc cá cược được thua bằng tiền với nhau. Trong khi đó cờ bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân khiến nhiều gia đình tan vỡ, làm phát sinh tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Ở trận đá gà thứ ba, các bị cáo đã thực hiện hành vi cá cược nhưng chưa có kết quả thắng thua đã bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Vì vậy, ở lần phạm tội này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các lần phạm tội (hai trận đấu trước). Bị cáo V có trình độ học vấn thấp (03/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bản thân bị cáo đang bị bệnh lao lại là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn; trước ngày bị bắt vì thực hiện hành vi đánh bạc thì bị cáo chưa phạm tội lần nào. Còn bị cáo Ph có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Vì vậy, cần xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.5] Xét thấy các bị cáo không có tiền án, tiền sự; trước ngày bị bắt vì thực hiện hành vi đánh bạc thì các bị cáo chưa phạm tội lần nào; tuy phạm tội nhiều lần nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 và một tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); có nơi nơi cư trú rõ ràng; nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội, mà căn cứ khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe.

[3.6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo khai nhận các bị cáo có thu nhập. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo để răn đe.

[4] Về xử lý vật chứng: đối với số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc và điện thoại di động dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội xen đá gà trên mạng thì cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với các tài sản khác là tài sản cá nhân của các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, không liên quan đến tội phạm thì trả cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về án phí: các bị cáo V, Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 15, 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh Ph phạm tội “Đánh bạc”;

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18 tháng 01 năm 2023) về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh V cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện Th, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện Th, thành phố Cần Thơ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thanh V.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V nộp phạt số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh Ph 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18 tháng 01 năm 2023) về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Ph cho Ủy ban nhân dân phường M2, thành phố X, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh Ph có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M2, thành phố X, tỉnh An Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thanh Ph.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Ph nộp phạt số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Căn cứ các Điều 299, 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh Ph, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng), gồm 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh Ph và 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh V; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh Ph.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thanh V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 (một) sim số 0986859880. Trả cho bị cáo Nguyễn Thanh Ph 01 (một) sim điện thoại số 0939906490 và 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

(Theo Giấy nộp tiền số 19361442 ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh An Giang và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X, tỉnh An Giang)

3. Về án phí:

Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh Ph mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Các bị cáo Nguyễn Thanh V, Nguyễn Thanh Ph có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(đã giải thích chế độ án treo cho các bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tp. X (2);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ Công an tp. X (1);
- CQTHAHS Công an tp. X (1);
- CQĐT Công an tp. X (1);
- Chi cục THADS tp. X (1);
- Bị cáo (2);
- Bộ phận THA Tòa án (8);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Giang

